TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SA THẦY
TỈNH KON TUM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 03/2020/HS-ST.
Ngày: 02/6/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SA THẦY -TỈNH KONTUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**:** Ông Nguyễn Văn Lâm
Các hội thẩm nhân dân**:** Ông Nguyễn Đăng Sao
Ông Trần Đình Xứng

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Hương- Thư ký Toà án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum tham gia phiên toà: Ông Phan Hà Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2020/HSST ngày 22 tháng 4 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. VŨ T D *(Tên gọi khác: D V)*; Sinh năm: 1973 tại tỉnh Nam Định; Trú tại: Thôn R, xã R, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Không ổn định; Trình độ văn hoá: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Con ông Vũ Đ Kh và bà Nguyễn Th H; Bị cáo có vợ là Nguyễn Th V và 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2020 đến nay- có mặt tại phiên toà.

2. NGUYỄN H D *(Tên gọi khác: Không)*; Sinh ngày: 09/8/2000 tại tỉnh Kon Tum; Trú tại: Thôn R, xã R, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Không ổn định; Trình độ văn hoá: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Con ông Nguyễn H V và bà Nguyễn Th T H; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2020 đến nay- có mặt tại phiên toà.

** Người làm chứng:*

- Trần Qu V, sinh năm 1991

Trú tại: Thôn R, xã R, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum.

- Lê Ng L, sinh năm: 1979

Trú tại: Thôn R, xã R, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/01/2020, Lê Ng đi bộ đến nhà Vũ T D để lấy chiếc điện thoại di động mà trước đó L đã cho D mượn. Khi đến nhà D, L nhìn thấy hai người thanh niên địa phương (L không biết tên tuổi, địa chỉ ở đâu) đang ngồi trong phòng. Lúc này, L có hỏi hai người thanh niên này là: *"Ông D đâu?"*, hai người thanh niên trả lời: *"Ông D đi chưa về"*. Sau đó, L ngồi trong phòng cùng với hai người thanh niên và gọi điện thoại cho Nguyễn H D rủ Dương đến nhà D chơi. Khoảng 5 phút sau thì HD đi bộ đến nhà Dũng, vào trong phòng HD gặp L và hai người thanh niên trên. Lúc này, HD nhìn thấy trong phòng có một chai nhựa, đã gắn sẵn một ống hút bằng nhựa và một "Nỏ" bằng thủy tinh (dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá), HD liền lấy một gói ma túy đá cất trong ví da của HD ra rồi bỏ một ít vào trong "Nỏ", số ma túy đá còn lại thì HD bỏ lại vào trong ví và cất trong túi quần phía sau. Sau đó, HD cùng với L và hai người thanh niên trên sử dụng ma túy đá. Được khoảng 15 phút sau thì hai người thanh niên đi về, còn lại HD và L tiếp tục ngồi chơi. Khoảng 30 phút sau thì Vũ T D về nhà và D nhìn thấy HD và L đang ngồi sử dụng ma túy. Lúc này, D trả chiếc điện thoại cho L rồi ngồi xuống sử dụng ma túy đá cùng với HD và L. Được một lúc thì anh Trần Qu V (SN: 1991, HKTT: Thôn R, xã R, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum) đến nhà D để tìm L (vì trước đó L có nói với V đến nhà D để lấy chiếc điện thoại di động) và thấy D, HD và L đang sử dụng ma túy nhưng V Không sử dụng cùng. Lúc này, lực lượng Công an huyện Sa Thầy kiểm tra, bắt quả tang các đối tượng đang sử dụng ma túy. Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sa Thầy tiến hành khám xét khẩn cấp nhà của D, phát hiện và thu giữ trên người Vũ T D có một gói ma túy đá và trên người Nguyễn HD có một gói ma túy đá. Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sa Thầy đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời niêm phong hai gói nilong trên. Hai đối tượng khai nhận 02 (hai) gói nilong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng phát hiện được trên người hai đối tượng đó là ma túy đá.

Tại bản kết luận về việc giám định chất ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum, số: 12/GĐTP-2020 ngày 11/01/2020 kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì thứ nhất (mặt trước phong bì có chữ ký ghi tên Vũ T D) gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1460 gam, loại Methamphetamine. Mẫu chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì thứ hai (mặt trước phong bì có chữ ký ghi tên Nguyễn H D) gửi giám định là ma túy, có khối lượng: 0,7988 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sa Thầy đã tiến hành xác định nguồn gốc số ma túy trên. D và HD đều khai nhận mua ma túy của đối tượng tên gọi T (cả hai đều không biết họ tên, địa chỉ của T). Cụ thể vào trưa 05/01/2020, D đi ra chợ R để mua đồ ăn, trên đường đi D có gặp T gần khu vực chợ R (thuộc thôn X, xã R, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum). Tại đây D đã hỏi mua của T một gói ma túy đá với giá 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy đá D cất giấu gói ma túy với mục đích để sử dụng. Đến ngày 07/01/2020 thì bị Công an huyện Sa Thầy bắt quả tang. Vào ngày 06/01/2020, Nguyễn Hoàng Dương đi bộ đến khu vực thôn G, xã R, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum. Tại đây HD có gặp T và hỏi mua ma túy của T. HD đưa cho T số tiền 800.000đ (tám trăm nghìn đồng), sau đó T cầm tiền và nói với HD đứng ở đó chờ. Một lúc sau T quay lại chỗ HD, rồi đưa cho HD một gói ma túy đá. HD cất giấu gói ma túy vào trong chiếc ví da để sử dụng dần. Đến ngày 07/01/2020 thì HD bị Công an huyện Sa Thầy bắt quả tang.

Tại bản cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 22/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy truy tố các bị cáo Vũ T D và Nguyễn H D về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên tội danh khung hình phạt như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Vũ TD và Nguyễn H D phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" ; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Vũ T D từ 12 tháng đến 15 tháng tù, xử phạt Nguyễn H D từ 16 tháng đến 19 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng của vụ án theo biên bản bàn giao ngày 08/5/2020. Về án phí: Đề nghị buộc các bị cáo chịu án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng : Quá trình điều tra, truy tố, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định tại bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình giải quyết vụ án, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sa thầy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy đã thực hiện đều hợp pháp.

[*2]Về hành vi phạm tội của các bị cáo*: quá trình điều tra và tại phiên tòa thể hiện

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/01/2020, Công an huyện Sa Thầy đã tiến hành kiểm tra bắt quả tang, khám xét và thu giữ trên người Vũ T D 01 gói nilong bên trong

chứa chất tinh thể rắn màu trắng, phát hiện trong chiếc ví da trên người đối tượng Nguyễn H D có 01 gói nilong bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng. Công an huyện Sa Thầy đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời niêm phong hai gói nilong trên. Hai đối tượng khai nhận 02 gói nilong có chứa chất tinh thể rắn màu trắng bị phát hiện đó là ma túy đá.

Tại bản kết luận của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kon Tum, số: 12/GĐTP-2020 ngày 11/01/2020 kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì thứ nhất (mặt trước phong bì có chữ ký ghi tên Vũ T D) có khối lượng 0,1460 gam, loại Methamphetamine. Mẫu chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì thứ hai (mặt trước phong bì có chữ ký ghi tên Nguyễn H D) có khối lượng 0,7988 gam, loại Methamphetamine.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận, hành vi của các bị cáo Vũ T D và Nguyễn H D đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy* " quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sa Thầy truy tố các bị cáo theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự ở địa phương và gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn bất chấp mà phạm tội. Do vậy cần phải xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo:

- Về nhân thân: Các bị cáo đều có nhân thân tốt.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Vũ T D và Nguyễn H D đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng TNHS nào.

Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt các bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi, hậu quả do các bị cáo gây ra nhằm giáo dục các bị cáo trở thành người biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe

giáo dục phòng ngừa chung cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để các bị cáo tự cải tạo sớm trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

[5] Các vấn đề khác:

- Đối với hành vi *"sử dụng trái phép chất ma túy"* của Lê Ng L Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sa Thầy đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là: 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) là đúng quy định pháp luật nên HĐXX không đề cập đến nữa.

Đối với đối tượng có tên "T" đã bán ma túy cho HD và D. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, HD và D khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của "Toàn" ở đâu nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sa Thầy tiếp tục xác minh và xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với hai đối tượng người địa phương đã sử dụng ma túy cùng với Nguyễn H D và Lê Ng L thì hiện tại Cơ quan điều tra chưa có căn cứ để xác định những người này là ai, ở đâu, làm gì. Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng không đủ căn cứ để truy tìm. Do đó, Cơ quan CSĐT tiếp tục tiến hành truy tìm đối với các đối tượng này.

* *Về xử lý vật chứng:* Quá trình điều tra đã thu giữ:

- Đối với 01 chai nhựa, nắp chai màu vàng, trên nắp chai có gắn 01 ống hút bằng nhựa màu trắng và một nỏ bằng thủy tinh dung để sử dụng ma túy. Trong chai có chứa một ít chất lỏng không màu (không xác định được thể tích và một ống thủy tinh); 01 kéo cắt màu xanh đã qua sử dụng; 01 kéo cắt bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng; 01 bật lửa màu xanh, đã qua sử dụng; 01 bật lửa màu đỏ, đã qua sử dụng; 03 túi nilong nhỏ màu trắng đã bị cắt một đầu, nghi đựng ma túy đá, đã sử dụng hết. Các bị cáo cũng như những người làm chứng đều khai đây là các dụng cụ để sử dụng ma túy không xác định được chủ sở hữu, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu, tiêu hủy là phù hợp.

- 02 túi nilong được niêm phong trong 01 phong bì mặt trước có nội dung "CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 12/GĐTP-2020", mặt sau có các hình dấu tròn ghi nội dung "*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*CÔNG AN TỈNH KON TUM" và có chữ kỹ của những người tham gia niêm phong tại mép dán ghi tên: Phạm Hữu Thanh, Phùng Văn Quế, Đỗ Thị Thanh Huyền. Đây là khối lượng ma túy còn lại sau giám định thuộc danh mục chất cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy

* *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Vũ TD và Nguyễn H D phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1Điều 51Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Vũ T D 13 (Mười ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 07/01/2020)

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1Điều 51Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn H D 17 (Mười bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (Ngày 07/01/2020)

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng sau:

+ Toàn bộ số ma túy còn lại trong 02 túi nilong được niêm phong trong 01 phong bì mặt trước có nội dung "CÔNG AN TỈNH KON TUM PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ 12/GĐTP-2020", mặt sau có các hình dấu tròn ghi nội dung "*PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ*CÔNG AN TỈNH KON TUM" và có các chữ kỹ của những người tham gia niêm phong tại mép dán ghi tên: Phạm Hữu Thanh, Phùng Văn Quế, Đỗ Thị Thanh Huyền;

+ 01 chai nhựa, nắp chai màu vàng, trên nắp chai có gắn 01 ống hút bằng nhựa màu trắng và một nỏ bằng thủy tinh dung để sử dụng ma túy. Trong chai có chứa một ít chất lỏng không màu (không xác định được thể tích và một ống thủy tinh); 01 kéo cắt màu xanh đã qua sử dụng; 01 kéo cắt bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng; 01 bật lửa màu xanh, đã qua sử dụng; 01 bật lửa màu đỏ, đã qua sử dụng; 03 túi nilong nhỏ màu trắng đã bị cắt một đầu, nghi đựng ma túy đá, đã sử dụng hết.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra Công an huyện Sa Thầy và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sa Thầy ngày 08/5/2020)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội và mục I phần A Danh mục mức án phí, lệ phí Toà án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc các bị cáo Vũ T D và Nguyễn H D, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331; 332; 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án ***(02/6/2020)***.

Theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Kon Tum.*;
- *VKS huyện Sa Thầy;*
- *Công an huyện Sa Thầy;*
- *Chi cục THADS huyện Sa Thầy;*
- *Các bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Văn Lâm

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM- TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SA THẦY

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa**